

BÀI KIỂM TRA CHƯƠNG I

PHƯƠNG ÁN I

1. Hãy chọn câu đúng trong số 5 câu sau (1 điểm):

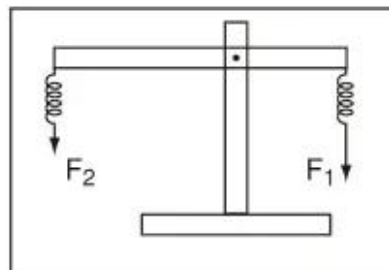
- A. Giới hạn đo của một cái thước là độ dài lớn nhất có thể đo được bằng thước đó.
- B. Giới hạn đo của thước là độ dài của cái thước.
- C. Giới hạn đo của một cái thước là khoảng cách ngắn nhất giữa hai vạch chia trên thước.
- D. Giới hạn đo của thước là khoảng cách lớn nhất giữa hai vạch chia trên thước.
- E. Giới hạn đo của thước là độ dài nhỏ nhất có thể đo được bằng thước đó.

2. Khi một lò xo bị biến dạng, hãy chọn câu đúng trong số 5 câu sau (1 điểm) :

- A. Biến dạng càng lớn thì lực đàn hồi càng nhỏ.

- B. Biến dạng càng nhỏ thì lực đàn hồi càng lớn.
- C. Biến dạng càng lớn thì lực đàn hồi càng lớn.
- D. Biến dạng tăng lên thì lực đàn hồi giảm đi.
- E. Biến dạng giảm đi thì lực đàn hồi tăng lên.

3. Quan sát đòn bẩy vẽ trong hình I.1, hãy chọn câu trả lời đúng trong số 5 câu sau (1 điểm) :



Hình I.1

- A. $F_2 > F_1$.
- B. $F_2 < F_1$.
- C. $F_2 = F_1$.
- D. Cả 3 trường hợp A, B, C đều có thể xảy ra.
- E. Chỉ có thể xảy ra trường hợp A hoặc C.

4. Chọn các từ thích hợp để điền vào chỗ trống :

- a) Một cái búa đóng vào một cái đinh. Búa đã tác dụng vào đinh một..... (1 điểm).
 - b) Người ta đo của một vật bằng cân. Đơn vị đo là (2) (1 điểm).
 - c) Mặt phẳng nghiêng, đòn bẩy, ròng rọc gọi chung là (1 điểm).
5. Nêu một thí dụ cho thấy lực tác dụng lên một vật làm biến đổi chuyển động của vật (2 điểm).
6. Làm thế nào để đo được khối lượng riêng của các hòn bi bằng thủy tinh ? (2 điểm).

Đáp án

- 1. Câu D.
- 2. Câu C.
- 3. Câu B.
- 4. a) lực đẩy.
- b) khối lượng, kilôgam.
- c) các máy cơ đơn giản.

6. Đo khối lượng m của các hòn bi bằng cân.

Đo thể tích V của các hòn bi bằng bình chia độ.

$$\text{Tính tỉ số } D = \frac{m}{V}.$$

PHƯƠNG ÁN II

1. Hãy chọn câu trả lời đúng (1 điểm).

Có thể dùng bình chia độ và bình tràn để đo thể tích của vật nào dưới đây ?

A. Một gói bông.

B. Một bát gạo.

C. Một hòn đá.

D. Năm viên phấn.

E. Một cái kim.

2. Dùng hai tay kéo hai đầu một sợi dây cao su cho dây dãn dài ra. Những cặp lực nào sau đây là hai lực cân bằng ? Chọn câu trả lời đúng (2 điểm).

A. Lực do dây cao su tác dụng vào tay ta và lực do tay ta tác dụng vào dây cao su.

B. Lực do hai tay tác dụng vào hai đầu dây cao su.

C. Cả hai kết luận A và B đều đúng.

D. Cả hai kết luận A và B đều sai.

3. Hãy chọn câu khẳng định đúng trong 4 câu sau (1 điểm).

A. Dùng ròng rọc cố định thì lực kéo vật lên sẽ nhỏ hơn trọng lượng của vật.

B. Dùng ròng rọc động thì lực kéo vật lên phải lớn hơn trọng lượng của vật.

C. Dùng ròng rọc động thì lực kéo vật lên sẽ nhỏ hơn trọng lượng của vật.

D. Dùng ròng rọc động thì lực kéo vật lên sẽ bằng trọng lượng của vật.

4. Chọn từ thích hợp để điền vào chỗ trống :

a) Một người ngồi trên yên xe đạp. Lò xo của yên bị nén xuống. Lực đàn hồi của lò xo tác dụng vào người và trọng lượng của người là hai
(1 điểm).

b) Người ta đo trọng lượng của một vật bằng

Đơn vị đo trọng lượng là (1 điểm).

c) Cần phải kéo một vật lên cao bằng mặt phẳng nghiêng. Nếu mặt phẳng nghiêng càng ít dốc thì lực để kéo vật lên càng (1 điểm).

5. Nêu một thí dụ cho thấy lực tác dụng lên một vật làm cho vật bị biến dạng (2 điểm).

6. Làm thế nào đo được trọng lượng riêng của sỏi ? (2 điểm).

Đáp án

1. Câu C.

2. Câu B.

3. Câu C.

4. a) lực cân bằng.

b) lực kế ; niu ton (N).

c) nhỏ.

6. Đo trọng lượng P của hòn sỏi bằng lực kế.

Đo thể tích V của hòn sỏi bằng bình chia độ.

Tính tỉ số $d = \frac{P}{V}$.